

CÔNG TY TNHH
THU LỘC
-----oOo-----

HỒ SƠ HOÀN CÔNG

CÔNG TRÌNH:

**ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ & TBA 3 PHA 160KVA
HỘ TRẦN THỊ PHƯƠNG NGÂN**

ĐỊA ĐIỂM:

XUÂN THỌ - HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

Xuân Lộc, năm 2020

LIST CÔNG TRÌNH:

ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ & TBA 3 PHA 160KVA HỘ TRẦN THỊ PHƯƠNG NGÂN

STT	SỐ VĂN BẢN	NỘI DUNG VĂN BẢN	Ngày, tháng
1		Thống nhất thiết kế công trình	
2		Văn bản xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch lưới điện địa phương của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai	
3		Hợp đồng giám sát công trình.	
4		Quyết định về việc giám sát thi công công trình.	
5		Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (đính kèm bảng khối lượng hoàn thành).	
6		Biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình	
7		Biên bản bàn giao tuyến công trình	
8		Biên bản xác nhận công trình thi công không có công trình nhà ở vi phạm HLATLĐCA	
9		Kết quả đo trị số điện trở tiếp địa công trình	
10		Báo cáo công trình hoàn thành của cán bộ giám sát kỹ thuật	
11		Báo cáo công trình hoàn thành của nhà thầu xây lắp	
12		Bảng kê trụ công trình	
13		Các bản vẽ hoàn công công trình	
14		Danh sách vật tư thỏa thuận giữa Đơn vị thi công và Chủ đầu tư	
15		Biên bản nghiệm thu vật tư thiết bị (kèm theo các biên bản thử nghiệm, biên bản nghiệm thu xuất xưởng, CO, CQ....Lưu ý: BBTN, xuất xưởng, CO, CQ của từng VTTB phải kẹp riêng thành 1 tệp để thuận tiện cho công tác kiểm tra)	
16		Biên bản nghiệm thu các giai đoạn xây lắp công trình	
17		Nhật ký công trình	
18		Phương án đóng điện công trình	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG
Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a. Đại diện Chủ đầu tư:

- Bà: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ: Chủ đầu tư.

b. Đại diện nhà thầu xây dựng: **Công ty TNHH Thu Lộc**

- Bà: Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ: Giám đốc

- Ông: Chức vụ:

b. Đại diện Đơn vị QL VH: **Điện lực Xuân Lộc**

- Ông: Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ: Giám đốc

- Ông: Chức vụ:

c. Đại diện nhà thầu giám sát thi công: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

- Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

- Ông: Chức vụ:

d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: **Công ty TNHH Trang Song Anh**

- Ông: Trần Quang Ninh Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: Chức vụ:

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ Báo cáo KTKT đã được phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;

- Nhật ký công trình;

5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:

- a. Khối lượng đã thực hiện: Theo bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.
- b. Thời gian thi công xây dựng công trình:
- Ngày khởi công:
- Thời gian thi công: Từ ngày / /2020 đến ngày / /2020
- c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.

Đạt

- d. Các ý kiến khác nếu có.

Không

6. Kết luận:

- a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.

- b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

Không.

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

CHỦ ĐẦU TƯ

**ĐƠN VỊ QLVH
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
GIÁM ĐỐC**

**GIÁM SÁT THI CÔNG
CÔNG TY TNHH MTV
THỊNH TOÀN PHÚC**

Trần Thị Phương Ngân

Lê Hoàng Linh

Thành phần tham gia:

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH**

**ĐƠN VỊ THI CÔNG
CÔNG TY TNHH
THU LỘC**

.....

.....

.....

.....

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

Trần Quang Ninh

Trần Thị Ngọc Thọ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
Số: _____/BB-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN
Nghiệm thu kỹ thuật

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Hôm nay, lúc giờ..... phút, ngày... .. thángnăm 2020

I. THÀNH PHẦN:

1. Đại diện chủ đầu tư:

+ Ông: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ: Chủ đầu tư

2. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

+ Bà: Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ: Giám đốc.

3. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty TNHH Trang Song Anh

+ Ông: Trần Quang Ninh Chức vụ: Giám đốc.

4. Đại diện đơn vị QLVH: Điện Lực Xuân Lộc

+ Ông: Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ: Giám đốc

+ Ông: Chức vụ:

6. Đại diện đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.

+ Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc.

II. NỘI DUNG:

Trên cơ sở xem xét các hồ sơ, tài liệu liên quan và kiểm tra thực tế hiện trường các hạng mục công trình. Hội đồng nghiệm thu thống nhất lập biên bản gồm các nội dung sau:

1. Thời gian xây dựng công trình:

- Công trình được thi công theo dự án số:

- Đơn vị thiết kế: **Công ty TNHH Trang Song Anh**

- Ngày khởi công: Ngày hoàn thành:

2. Phân xây dựng thực tế tại công trường:

A. Phân đường dây:

- Đặc điểm đầu nối đường dây:

+ Trụ đầu nối:..... + Tuyến:.....

- Điện áp thiết kế:..... KV Điện áp vận hành: KV

- Phần ĐDK: + Chiều dài: mét + Loại dây dẫn:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Phần cáp ngầm: + Chiều dài:..... mét + Loại dây dẫn:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Xà sắt: + Loại xà/Số lượng:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Cách điện:

+ Loại cách điện:..... KV + Số lượng:.....

+ Cách điện treo:..... KV + Số lượng:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Trụ:

+ Loại trụ - số lượng:

+ Nhà sản xuất:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Móng:

+ Loại móng - số lượng:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Chằng:

+ Loại chằng - số lượng:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Tiếp đất:

+ Vị trí:..... + Số lượng:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Thiết bị phân đoạn - bảo vệ:

+ Vị trí lắp:..... + Chung loại:

+ Định mức: + Số lượng:

+ Thông số cài đặt:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

B. Phần trạm biến áp:

- Vị trí lắp đặt: Trụ số, thuộc pha....., NR.....

Tuyến:

- Loại trạm:, công suất:KVA, Pha:

- Thiết bị bảo vệ phía trung áp:

+ Chủng loại:.....

+ Định mức: + Số lượng

+ Thông số cài đặt:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Thiết bị bảo vệ phía hạ áp:

+ Chủng loại:.....

+ Định mức: + Số lượng

+ Thông số cài đặt:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Bảo vệ chống sét:

+ Chủng loại:.....

+ Định mức: + Số lượng

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Tiếp địa - số lượng:.....

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Dây dẫn:.....

+ Trung áp: +Loại dây:

+Hạ áp: +Số lộ ra: + Loại dây P/N:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Máy biến áp:

+ Dung lượng; Pha:; Số lượng:

+ Hiệu: ; Nhà sản xuất:

+ Điện áp định mức:; Số máy:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

- Tủ tụ bù:.....

+ Vị trí lắp đặt:.....+ Chủng loại:

+ Dung lượng:.....+ Số lượng:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

C. Phần hệ thống đo đếm điện năng:

- Kiểu đo đếm:

+ TU: Hiệu ; Số lượng: ; Tỷ số biến

+ TI: Hiệu..... ; Số lượng: ; Tỷ số biến

+ Loại điện kế:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - **Đạt** ☐ - **Không đạt** ☐

D. Phần bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp - Khoảng cách an toàn thiết bị:

→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt ☐ - Không đạt ☐

3. Các thay đổi của phần xây dựng so với thiết kế:

.....
.....
.....

4. Các thông số kỹ thuật:

A. Phần đường dây trung áp

- Cách điện đường dây: (Loại máy đo sử dụng:)

+ Từ trụ: Đến trụ:

$R_{A-(BCE)} = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_{A-B} = \dots\dots\dots M\Omega$

$R_{B-(ACE)} = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_{A-C} = \dots\dots\dots M\Omega$

$R_{C-(ABE)} = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_{B-C} = \dots\dots\dots M\Omega$

- Chồng sét: (Loại máy đo sử dụng:)

$R_A = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_B = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_C = \dots\dots\dots M\Omega$

- Điện trở tiếp đất: (Loại máy đo sử dụng:)

+ Điện trở đất 1 cọc (vị trí trụ - trị số): $R_{cọc} = \dots\dots\dots \Omega$

+ Điện trở hệ thống : $R_{HT} = \dots\dots\dots \Omega$

B. Phần trạm biến áp:

- Cách điện MBA: (Loại máy đo sử dụng:)

	Đo 15 giây (MΩ)	Đo 60 giây (MΩ)	Hệ số hấp thụ
R_{C-V}			
R_{C-H}			
R_{H-V}			

- Chồng sét:

$R_A = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_B = \dots\dots\dots M\Omega$ $R_C = \dots\dots\dots M\Omega$

- Điện trở tiếp đất: (Loại máy đo sử dụng:)

+ Chồng sét: $R_{LA} = \dots\dots\dots \Omega$

+ Hệ thống: $R_{TBA} = \dots\dots\dots \Omega$

5. Các tồn tại – kiến nghị:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

6. Kết luận của hội đồng nghiệm thu:

.....
.....
.....
.....

Biên bản lập xong lúcgiờcùng ngày và được các thành phần thống nhất ký tên.

HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU KÝ XÁC NHẬN

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ	CÔNG TY TNHH THU LỘC GIÁM ĐỐC	ĐD. ĐƠN VỊ QLVH ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC GIÁM ĐỐC
----------------------------	--	---

Trần Thị Phương Ngân	Trần Thị Ngọc Thọ
-----------------------------	--------------------------

Thành phần tham gia:	CÔNG TY TNHH MTV THỊNH TOÀN PHÚC GIÁM ĐỐC	CÔNG TY TNHH TRANG SONG ANH GIÁM ĐỐC
-----------------------------	--	---

.....
.....
.....

Phạm Thế Ngữ	Lê Hoàng Linh	Trần Quang Ninh
Trần Văn Sỹ		

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
Số: _____/BB-ĐLXL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN
Nghiệm thu đóng điện vận hành

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Hôm nay, lúc giờ..... phút, ngày... .. thángnăm 2020

I. THÀNH PHẦN:

1. Đại diện chủ đầu tư:

+ Ông: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ: Chủ đầu tư

2. Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

+ Bà: Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ: Giám đốc

+ Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám đốc

3. Đại diện đơn vị QLVH: Điện Lực Xuân Lộc

+ Ông: Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ: Giám đốc

+ Ông: Chức vụ:

5. Đại diện đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc.

+ Ông: Lê Hoàng Linh Chức vụ: Giám đốc

+ Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát chính

II. NỘI DUNG:

Trên cơ sở xem xét các hồ sơ liên quan và bản nghiệm thu kỹ thuật ngàythángnăm, Hội đồng nghiệm thu nhận thấy đơn vị thi công đã hoàn tất khắc phục các kiến nghị theo biên bản nghiệm thu kỹ thuật.

Các tài liệu, hồ sơ kỹ thuật được giao cho đơn vị quản lý vận hành để phục vụ cho việc đóng điện vận hành công trình bao gồm (đánh dấu “✓” – nếu có):

☐ Thỏa thuận đấu nối

☐ Hồ sơ hoàn công – quyết toán

☐ Biên bản nghiệm thu từng phần (nếu có)

☐ Biên bản nghiệm thu kỹ thuật

☐ Phiếu thử nghiệm/ Biên bản thử nghiệm của tất cả các vật tư, thiết bị sử dụng trong công trình đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vật tư thiết bị, bao gồm:

- Máy biến áp: Số bản:

- Thiết bị đóng cắt+dao cách ly:

+ Recloser ☐,

+ LBS ☐,

+ LS ☐,

+ LTD ☐,

+ LBFCO ☐,

+ FCO☐,

+ CB☐

Số bản:

- Bảo vệ: chống sét van LA: Số bản:

- Phụ kiện: dây dẫn☐, sứ☐, trụ☐: Số bản:

.....Số bản:

☐ Biên bản kiểm tra hệ thống đo đếm điện năng

Các số liệu kỹ thuật của trạm biến áp phục vụ cho việc đóng điện vận hành công trình sau:

- Vị trí nấc bộ đổi cấp điện áp:.....

- Vị trí bộ đổi nấc:.....

• **Kết luận của hội đồng nghiệm thu:**

➤ **Các thông số sau khi đóng không tải.**

- Điện áp: (Loại máy đo sử dụng:)

+ $U_a = \dots\dots\dots V$

+ $U_{ab} = \dots\dots\dots V$

+ $U_b = \dots\dots\dots V$

+ $U_{bc} = \dots\dots\dots V$

+ $U_c = \dots\dots\dots V$

+ $U_{ca} = \dots\dots\dots V$

- Ghi nhận các thông số từ hệ thống đo đếm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

➤ **Kết luận:**

.....
.....
.....

Biên bản lúcgiờcùng ngày và được các thành viên thống nhất ký tên.

HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU KÝ XÁC NHẬN

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

**CÔNG TY TNHH
THU LỘC
GIÁM ĐỐC**

**ĐD. ĐƠN VỊ QLVH
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Phương Ngân

Trần Thị Ngọc Thọ

Thành phần tham gia:

**CÔNG TY TNHH MTV
THỊNH TOÀN PHÚC
GIÁM ĐỐC**

**CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH
GIÁM ĐỐC**

.....
.....
.....

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

Lê Hoàng Linh

Trần Quang Ninh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN BÀN GIAO TUYẾN

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Địa điểm: Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: “**Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**” do Công ty TNHH Trang Song Anh lập.

Căn cứ hợp đồng giao nhận thầu cung cấp vật tư, thiết bị & xây lắp công trình: “**Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**” do Bà Trần Thị Phương Ngân (chủ đầu tư) và Công ty TNHH Thu Lộc (đơn vị thi công).

Thành phần tham gia gồm có:

I/ Đại diện chủ đầu tư:

Bà: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ : Chủ đầu tư

II/ Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Bà : Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ : Giám đốc

Ông : Trần Văn Sỹ Chức vụ : CBKT

III/ Đại diện đơn vị QLVH: Điện lực Xuân Lộc.

Ông : Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ :

IV/ Đại diện đơn vị thiết kế: Công ty TNHH Trang Song Anh

Ông : Trần Quang Ninh Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ :

V/ Đại diện chính quyền địa phương: UBND Xã Xuân Thọ

Ông : Chức vụ :

Ông : Chức vụ :

Hôm nay, vào lúcgiờ.....hội đồng tiến hành bàn giao công trình tại hiện trường. Nội dung bàn giao tuyến thi công công trình như sau :

Điểm đầu: Từ trụ 016 Nhánh rẽ BuHung tuyến 480 Xuân Bắc.

Điểm cuối: Trụ 016/015.

Hướng tuyến: Đường dây không băng qua đường mà đi thẳng vào phần đất của chủ đầu tư và dừng lại trụ 016/015.

Hội đồng thống nhất đề nghị Công ty TNHH Thu Lộc tiến hành thi công công trình theo nội dung bàn giao trên.

Biên bản kết thúc lúc..... cùng ngày và lập thành bản. Đại diện các bên tham gia cùng ký tên.

CHỦ ĐẦU TƯ

**ĐD. ĐƠN VỊ QLVH
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Phương Ngân

**ĐD. TƯ VẤN THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH**

**ĐD. ĐƠN VỊ THI CÔNG
CÔNG TY TNHH
THU LỘC**

Trần Quang Ninh

Trần Thị Ngọc Thọ

ĐD. UBND XÃ XUÂN THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

**Về việc công trình thi công không có công trình, nhà ở vi phạm hành lang
an toàn lưới điện cao áp tại thời điểm nghiệm thu đóng điện.**

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Địa điểm: Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17/08/2008 của Chính Phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp;

Căn cứ hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: “**Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**” do Công ty TNHH Trang Song Anh lập.

Căn cứ hợp đồng giao nhận thầu cung cấp vật tư, thiết bị & xây lắp công trình: “**Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**” do Bà Trần Thị Phương Ngân (chủ đầu tư) và Công ty TNHH Thu Lộc (đơn vị thi công).

Hôm nay, vào lúcgiờ.....tại công trình, thành phần tham gia gồm có:

I/ Đại diện chủ đầu tư:

Bà: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ : Chủ đầu tư

II/ Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Bà : Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ : Giám đốc

Ông : Trần Văn Sỹ Chức vụ : CBKT

III/ Đại diện đơn vị QL VH: Điện Lực Xuân Lộc

Ông : Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ :

IV/ Đại diện đơn vị thiết kế: Công ty TNHH Trang Song Anh

Ông : Trần Quang Ninh Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ :

V/ Đại diện chính quyền địa phương: UBND Xã Xuân Thọ

Ông : Chức vụ :

Ông : Chức vụ :

Hội đồng tiến hành kiểm tra thực tế tại hiện trường cùng chính quyền địa phương, nội dung như sau:

Toàn bộ công trình đã thi công xây dựng xong không vướng cây cối, nhà ở, các công trình công cộng và các cơ sở hạ tầng phần ngầm trong hành lang bảo vệ an toàn

lưới điện. Công trình trên đảm bảo không vi phạm về hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp tại thời điểm nghiệm thu đóng điện.

Công trình đạt yêu cầu để đóng điện đưa vào vận hành.

Biên bản kết thúc lúc.....giờ phút cùng ngày được đọc rõ cho mọi người cùng nghe và thống nhất ký tên.

ĐD. CHỦ ĐẦU TƯ

**ĐD. ĐƠN VỊ QLVH
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC
GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Phương Ngân

**ĐD. TƯ VẤN THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH**

**ĐD. ĐƠN VỊ THI CÔNG
CÔNG TY TNHH
THU LỘC**

Trần Quang Ninh

Trần Thị Ngọc Thọ

ĐD. UBND XÃ XUÂN THỌ

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO CỦA NHÀ THẦU XÂY LẮP
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Bà Trần Thị Phương Ngân

Công trình: **Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân.**

- Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

- Địa điểm xây dựng: **Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

+ Nội dung và khối lượng thực hiện hoàn thành:

Các hạng mục công trình và toàn bộ công trình thi công đều đạt theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Quá trình thực hiện:

Trong quá trình thi công đã áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu từng giai đoạn của công trình.

+ Công tác quản lý chất lượng và các biện pháp đảm bảo chất lượng:

Thi công các hạng mục công trình và toàn bộ công trình theo đúng quy phạm, quy phạm kỹ thuật của ngành điện, vật tư, thiết bị công trình đảm bảo mới 100% và đúng chất lượng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt Công ty TNHH Thu Lộc.

Kết luận và kiến nghị Chủ đầu tư nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, các hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

Đề nghị Bà Trần Thị Phương Ngân cho tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Thọ

Biên Hòa, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
(Từ ngày.....tháng.....năm 2020 đến ngày.....tháng.....năm 2020)**

Kính gửi: Bà Trần Thị Phương Ngân

1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: **Công ty TNHH Trang Song Anh.**
2. Công trình: **Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân.**
3. Địa điểm xây dựng: **Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**
4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình “Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân” đã thi công xong, Công ty TNHH Trang Song Anh đề nghị Bà Trần Thị Phương Ngân cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 01
NGHIỆM THU VẬT LIỆU, VẬT TƯ, THIẾT BỊ VÀ
SẢN PHẨM CHẾ TẠO SẴN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Đối tượng nghiệm thu: Vật tư - thiết bị tập kết tại công trường.

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật được áp dụng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;*
- *Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (xem phụ lục đính kèm)*
- *Các phiếu thử nghiệm xuất xưởng (xem phụ lục đính kèm).*
- *Các phiếu thử nghiệm của đơn vị có chức năng thực hiện (xem phụ lục đính kèm);*
- *Danh mục, số lượng vật tư (xem phụ lục đính kèm).*

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

- a. Về chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu):

- Các chủng loại vật tư - thiết bị kiểm tra đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn hồ sơ thiết kế được duyệt..

b. Đánh giá của đơn vị giám sát thi công (*đối chiếu với yêu cầu của hợp đồng xây lắp và hồ sơ thiết kế*):

- Đạt yêu cầu kỹ thuật.

2. Kết luận:

- Chấp nhận cho đơn vị thi công đưa vật tư - thiết bị vào thi công lắp đặt cho công trình.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ: 2
NGHIỆM THU ĐÀO ĐẤT- HỐ MÓNG TRỤ - MÓNG NEO

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Đối tượng nghiệm thu: Đào đất, hố móng trụ, móng neo tại công trường.

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;*

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

a- Khối lượng đã thực hiện:

STT	Tên tuyến /Vị trí móng	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Móng M12	07	07	03	
2	Móng bê tông trụ đôi 12m	08	08	03	
	Tổng cộng:	15	15		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:

- Thời gian thi công: *từ ngày / /2020 đến ngày/ /2020.*
- Chất lượng thi công: ***Đạt yêu cầu.***

c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:

- Không.

d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

- Không có.

e- Kiến nghị:

- Không.

3. Kết luận:

- *Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.*
- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: *không có.*

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ: 3
NGHIỆM THU DỰNG CỘT BÊTÔNG

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Đối tượng nghiệm thu: Nghiệm thu dựng cột Công ty TNHH Thu Lộc.

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

Ông:

Chức vụ:

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

Ông:

Chức vụ:

4. Đối tượng nghiệm thu: nghiệm thu dựng cột BTLT bằng thủ công + cơ giới.

5. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;*

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

a- Khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại trụ	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Trụ BTLT 12m F350 dự ứng lực	23	23	03	
	Tổng cộng:	23	23		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:

- Thời gian thi công: từ ngày / /2020 đến ngày/ / 2020.
- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:

- Không.

d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

- Không có.

e- Kiến nghị:

- Không.

4. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.
- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: *không có.*

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 4
NGHIỆM THU MÓNG NEO, DÂY NEO

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngừ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại neo	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Bộ chằng xuống đơn cho trụ 12m: CX12-B	14	14	05, 06, 07	
2	Bộ chằng lệch đơn cho trụ 12m: CL12-B	02	02	05, 06, 07	
	Tổng cộng:	16	16		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 4
NGHIỆM THU ĐÀO, ĐÚC MÓNG TẠI CHỖ

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Đối tượng nghiệm thu: đổ bê tông móng trụ.

Nghiệm thu vị trí trụ số: Công ty TNHH Thu Lộc.

4. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

5. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công.*
- *Hồ sơ BCKTKT.*
- *Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu.*
- *Các tài liệu kiểm tra chất lượng, khối lượng.*

6. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a. Khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại móng	Thiết t kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Móng bê tông trụ đôi 12m	08	08	03	
	Tổng cộng:	08	08		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:

- Thời gian thi công: từ ngày / /2020 đến ngày/ /2020.

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:

- **Không.**

d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

- **Không có.**

e- Kiến nghị:

- **Không.**

7. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.

- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: không có.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ: 5
NGHIỆM THU LẮP XÀ - SỬ - PHỤ KIỆN

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngừ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu.*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

ST T	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Số lượng	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
1	Xà composite 110x800x5 dài 2,4m	cái	01	04	Đạt
2	Bộ xà lệch đơn L75x75x8 dài 2,1m: X-21ĐL	Bộ	06	04	Đạt
3	Bộ xà lệch kép L75x75x8 dài 2,1m: X-21KL	Bộ	06	04	Đạt

ST T	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Số lượng	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
4	Bộ xà kép L75x75x8 dài 2.2m: X-22K-Đ-C920 lắp trụ đơn	00	03	04	Đạt
5	Bộ xà kép L75x75x8 dài 2.2m: X-22K-Đ-C920 lắp trụ ghép	00	01	04	Đạt
6	Bộ Uclevis đỡ dây trung hòa: Đth-U	bộ	13	04	Đạt
7	Bộ khóa néo dây trung hòa vào trụ: Nth-T	bộ	04	04	Đạt
8	Bộ cách điện đứng+ty sứ : SĐU	bộ	64	04	Đạt
9	Chuỗi sứ treo Polymer 25kV lắp vào xà : CĐT ply-X	bộ	18	04	Đạt
10	Vỏ tủ trạm giàn 2 ngăn + khóa tủ	cái	01	04	Đạt
11	Ống PVC D114x4,9mm	m	06	04	Đạt
12	Cổ dê kẹp ống PVC Ø 114	bộ	02	04	Đạt

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 6
NGHIỆM THU KÉO – RẢI CĂNG DÂY
LẤY ĐỘ VĨNG HOÀN CHỈNH

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Từ cột	Loại dây	Chiều dài (m)		Ghi chú
	Đến cột		Thiết kế	Thi công	
1	Từ cột 016 đến cột 016/015	Cáp ACXV50 mm2 + AC50 mm2	539.0	539.0	

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 7
NGHIỆM THU LẮP ĐẶT TĨNH THIẾT BỊ

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng chủ yếu đã thực hiện:

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Số biên bản thí nghiệm	Ghi chú
1	Máy biến áp 22/0,4kV- 320kVA	máy	1	4599/BB-PECJC	
2	FCO 27kV - 100A	cái	6	18349/BB-FCO	
3	LA 18kV 10kA	cái	3	18395/BB-LA	
4	MCCB 3 cực 400V -500A - 50KA	cái	1	18396/BB-MCCB	
5	Cáp đồng bọc CV185	mét	8	18400/BB-LVC	
6	Cáp đồng bọc CV240	mét	24	18399/BB-LVC	
7	Vỏ tủ + khóa tủ	cái	1		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 8
NGHIỆM THU ĐÓNG CỌC, KÉO DÂY LẮP ĐẶT TIẾP ĐỊA

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Đối tượng nghiệm thu: Đóng cọc, kéo dây tiếp địa.

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

Tiếp địa lắp lại bổ sung: 1 Bộ

- Cáp đồng trần M25mm²: 0.5 kg

- Kẹp ép WR cỡ dây 70mm²: 2 cái

- Độ chôn sâu đầu cọc đến mặt đất: 0.5 mét

Bộ tiếp địa Trạm biến áp: 1 Bộ

- Cáp đồng trần M25mm²: 12 kg
- Cọc tiếp đất Ø 16- 2,4m + kẹp cọc: 10 bộ
- Cáp đồng bọc CV25: 2 mét
- Ống PVC D21x1,6mm : 2 m
- Kẹp ép WR cỡ dây 50mm² bắt dây trung tính : 2 cái
- Độ chôn sâu đầu cọc đến mặt đất: 0.5 mét
- Khoảng cách cọc cách cọc: 3 mét

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Thọ, ngày tháng năm 2020

BIÊN BẢN SỐ : 9
NGHIỆM THU ĐẦU NỐI ĐƯỜNG DÂY

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

1. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: giờ ngày tháng năm 2020.

Kết thúc: giờ ngày tháng năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: **Công ty TNHH MTV Thịnh Toàn Phúc**

Ông: Phạm Thế Ngữ

Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: **Công ty TNHH Thu Lộc**

Ông: Trần Văn Sỹ

Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- *Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;*
- *Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;*
- *Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;*
- *Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;*
- *Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;*
- *Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu*

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

Đầu nối trung thế vào đường dây trung thế hiện hữu:

- Kẹp ép WR cỡ dây 50mm²: 8 cái.
- Dây buộc đầu sứ TTF cỡ dây 50mm²: 28 cái.
- Dây buộc cổ sứ SSF cỡ dây 50mm²: 36 cái.
- Kẹp quai 2/0 + chụp cách điện: 6 bộ.

- Kẹp hotline 2/0: 6 cái.
- Cáp 24KV C/XLPE/PVC 25mm²: 9 mét.
- Đầu cosse ép Cu-Al 50mm²: 3 cái.
- Chụp đầu cực FCO (bộ 2 cái): 3 bộ.

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.

- Thời gian thi công: **Đúng tiến độ.**

- Chất lượng thi công: **Đạt yêu cầu.**

c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: **Không.**

d- Kiến nghị: **Không.**

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

Biên bản nghiệm thu được lập xong lúc.....giờ.....cùng ngày. Các bên tham gia nghiệm thu đều thống nhất các nội dung trên và ký tên.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Trần Văn Sỹ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

Xuân Thọ, ngày.....tháng.....năm 2020

BIÊN BẢN HIỆU CHỈNH THIẾT KẾ

Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân

Địa điểm: Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

Hôm nay, vào lúcgiờ.....tại công trình, thành phần tham gia gồm có:

I/ Đại diện chủ đầu tư:

Bà: Trần Thị Phương Ngân Chức vụ : Chủ đầu tư

II/ Đại diện đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông : Trần Thị Ngọc Thọ Chức vụ : Giám đốc

Ông : Trần Văn Sỹ Chức vụ : CBKT

III/ Đại diện đơn vị giám sát: Điện Lực Xuân Lộc

Ông : Phạm Quang Vĩnh Phú Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ : CBGS

IV/ Đại diện đơn vị thiết kế: Công ty TNHH Trang Song Anh

Ông : Trần Quang Ninh Chức vụ : Giám đốc

Ông : Chức vụ :

Căn cứ hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: “**Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**” do Công ty TNHH Trang Song Anh lập.

Căn cứ vào thực tế thi công công trình: “ **Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân**”. Trong quá trình thi công có thay đổi so với hồ sơ thiết kế ban đầu. Sau khi thảo luận, hội đồng thống nhất hiệu chỉnh như sau:

1. Về hướng tuyến:

a. Theo hồ sơ thiết kế:

- Trụ 107/004 là trụ 12m – F350 đơn, dừng 2 mặt vuông góc, có 02 bộ chằng xuống và có bộ tiếp đất lắp lại.
- Trụ 107/005 là trụ đỡ 12m – F350 đơn và không có bộ tiếp đất lắp lại.
- Trụ 107/007 là trụ 12m – F350 đơn, trụ góc, có 01 bộ chằng xuống.
- Điểm cuối của đường dây là trụ 107/008.

b. Thay đổi theo thực tế thi công như sau:

- Trụ 107/004 thay đổi thành trụ ghép, dừng 2 mặt vuông góc, phát sinh giảm 02 bộ chằng xuống, bộ tiếp đất lắp lại dời về trụ 107/005.
- Trụ 107/005 phát sinh thêm bộ tiếp đất lắp lại.
- Trụ 107/007 thay đổi thành trụ ghép, phát sinh giảm 01 bộ chằng xuống.

- Trồng đôn thêm 01 trụ giữa khoảng trụ 107/007 – 107/008, đổi số trụ đôn thành trụ 107/009 và thay đổi số trụ cuối của đường dây là trụ 107/009, tuy nhiên chiều dài đường dây vẫn không thay đổi.

- Điểm cuối của đường dây là trụ 107/009.

d. Lý do thay đổi thiết kế: Trong quá trình thi công đường dây trung thế xây dựng mới người dân không cho lắp đặt bộ neo chằng vào phần đất cá nhân nên đơn vị thi công đã thay đổi vị trí trồng và hướng tuyến theo thực tế thi công cho phù hợp nên các hình thức trụ cũng thay đổi theo.

Như vậy so với hồ sơ thiết kế thì đường dây trung thế xây dựng mới phát sinh 01 trụ trung thế (chiều dài đường dây không thay đổi), TBA xây dựng mới được điều chỉnh đặt tại trụ trung thế xây dựng mới số 107/009.

3. Kết luận:

- Các thay đổi thiết kế trên không làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình, công trình vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật đề ra. Các đơn vị căn cứ nội dung nêu trên triển khai thực hiện để công trình đảm bảo chất lượng và thi công theo đúng tiến độ.

- Khối lượng phát sinh tăng (giảm) đề nghị đơn vị thi công đưa vào quyết toán thực tế trong hồ sơ hoàn công của công trình.

ĐD. CHỦ ĐẦU TƯ

ĐD. ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

**ĐD. TƯ VẤN THIẾT KẾ
CÔNG TY TNHH
TRANG SONG ANH**

**ĐD. ĐƠN VỊ THI CÔNG
CÔNG TY TNHH
THU LỘC**

ĐD. UBND XÃ XUÂN THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số 01

TÊN CÔNG TRÌNH:

**ĐƯỜNG DÂY TRUNG THẾ & TBA 3 PHA 160KVA HỘ TRẦN THỊ
PHƯƠNG NGÂN**

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

XUÂN THỌ - HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số: 01

Tên công trình: **Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân.**

Địa điểm xây dựng: **Xuân Thọ - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Bà Trần Thị Phương Ngân.**

Đơn vị giám sát thi công xây dựng (Giám sát A): **ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC**

Họ và tên phụ trách giám sát A:

Họ và tên giám sát A:

Đơn vị thi công (BÊN B): Công ty TNHH Thu Lộc.

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường:

Họ và tên cán bộ kỹ thuật thi công (Giám sát B): **Trần Văn Sỹ**

(Trong nhật ký này có trang, đánh số từ 1 đến và có đóng dấu giáp lai)

**CÔNG TY TNHH
THU LỘC
GIÁM ĐỐC**

Trần Thị Ngọc Thọ

PHẦN I

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI SỔ NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

MỤC 1: HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Nhật ký thi công xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là nhật ký công trình) là tài liệu gốc về thi công xây dựng công trình (hay hạng mục công trình); phản ánh trình tự, thời gian thực hiện, điều kiện thi công, khối lượng và chất lượng công tác xây lắp; nhằm trao đổi thông tin nội bộ của đơn vị thi công xây dựng; trao đổi thông tin giữa Ban quản lý dự án/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thi công và đơn vị thiết kế.
2. Nhật ký công trình được giao cho người phụ trách thi công (đội trưởng, cán bộ trực tiếp thi công, phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, giám sát B). Người này sẽ ghi chép sổ và có nhiệm vụ trình sổ cho người kiểm tra khi được yêu cầu.
3. Đơn vị thi công giữ sổ nhật ký công trình, và có nhiệm vụ ghi chép bảo quản sổ từ ngày khởi công công trình cho đến ngày hoàn thành công trình. Trong quá trình tiến hành công tác, nếu thay đổi người phụ trách sổ thì người cũ phải bàn giao sổ lại cho người mới và phải viết vào phần cuối nội dung công tác đoạn ghi chú bàn giao sau: “Tôi khóa sổ ngày tháng năm và bàn giao cho Ông/Bà từ ngày tháng năm ký tên”.
4. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, cán bộ kiểm tra và/hoặc cán bộ giám định chất lượng của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chủ đầu tư, Ban QLDA, đơn vị thi công, cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế có quyền yêu cầu xem và ghi vào sổ.
5. Khi nghiệm thu, hội đồng nghiệm thu sẽ dùng sổ nhật ký thi công để kiểm tra đối chiếu công trình. Sau đó đơn vị thi công sẽ sắp xếp sổ nhật ký công trình vào hồ sơ nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chuyển giao cho đơn vị quản lý công trình lưu giữ.
6. Sổ nhật ký công trình được lập theo mẫu thống nhất, khổ giấy A4, sổ gồm 6 phần, sổ được đánh số thứ tự từng tờ bằng cách viết tay và có đóng dấu giáp lai của Ban QLDA/Chủ đầu tư. Sổ được làm bằng giấy tốt để có thể lưu giữ trong 10 năm và được đóng thành tập. Khi ghi sổ, ghi liên tục không được bỏ sang trang trống, khi nào dùng hết trang của sổ thì được thay sổ mới. Các sổ nhật ký công trình phải được đánh số thứ tự ngoài bìa.

MỤC 2: CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Mục này ghi theo mẫu. Phần nội dung công việc và khối lượng chủ yếu (Bảng 1) được ghi theo các phần việc và khối lượng cơ bản của công trình (căn cứ theo dự toán được duyệt) và ghi theo từng hạng mục.
2. Nếu công trình có nhiều loại công việc thì ghi tóm tắt theo như thiết kế.
3. Người ghi phải ký và ghi rõ họ tên.

MỤC 3: BẢN KÊ DANH SÁCH CÁC CÁN BỘ CHỈ HUY CÔNG TRƯỜNG, CÁN BỘ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ GIÁM SÁT CÔNG TRÌNH

1. Phần này ghi danh sách, biên chế tổ chức cán bộ chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thi công, cán bộ nhân viên giám sát của bên B (Bảng 2), giám sát của bên A (Bảng 3), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị tư vấn thiết kế công trình (Bảng 4), và các thay đổi (nếu có).

2. Khi có sự thay đổi về tổ chức một cán bộ thì ghi lại sang bản kê tiếp theo. Người ghi phải ký và ghi rõ họ và tên

MỤC 4: BẢNG KÊ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH (BẢNG 5)

1. Phần này liệt kê tên các văn bản liên quan đến công trình, bao gồm:

- Các văn bản, tài liệu, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (ghi rõ do đơn vị thiết kế thiết lập hay do các bên thiết lập trên công trường);
- Các bản dự toán;
- Các tài liệu bổ sung, hiệu chỉnh, sửa đổi cho thiết kế dự toán của các cấp có thẩm quyền (trường hợp do cá nhân có thẩm quyền giải quyết thì ghi rõ họ và tên, chức danh).
- Các biên bản xử lý kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật khác đặc trưng cho công trình (biên bản thí nghiệm, phiếu kiểm nghiệm xuất xưởng, ...), người ký phải ghi rõ họ tên.

MỤC 5: NHẬT KÝ (BẢNG 6)

1. Đây là phần chính của nhật ký thi công xây dựng công trình, phản ánh diễn biến, tình hình thi công hàng ngày của từng loại công việc, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc, mô tả chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện từ lúc khởi công đến lúc bàn giao. Phần này gồm 2 nội dung:

- Nhật ký thi công.
- Nhật ký kiểm tra.

2.1 Nhật ký thi công:

- Do đơn vị thi công ghi chép.
- Nội dung ghi lại thời gian, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thi công, khối lượng, tiến độ, chất lượng công trình như: thời tiết, điều kiện thi công, máy móc, phương tiện thi công, nhân lực thi công; tình hình thi công hàng ngày; tình hình thi công từng loại công việc, bộ phận; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc, chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện; ghi rõ tim trục, cao độ và vị trí đang tiến hành thi công (trên cơ sở đối chiếu với bản vẽ thi công); mô tả vắn tắt phương pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công, giải pháp kỹ thuật thi công; tình trạng thực tế của vật liệu, cấu kiện sử dụng; tình hình ngừng việc của máy thi công đối với những công việc không cho phép thi công gián đoạn; những sai lệch so với bản vẽ thi công, có ghi rõ nguyên nhân kèm theo biện pháp sửa chữa; nội dung bàn giao của ca thi công trước đối với ca thi công sau.

2.2 Nhật ký kiểm tra:

- Do Ban QLDA/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công của chủ đầu tư, giám sát tác giả thiết kế ghi chép. Cán bộ kiểm tra các cấp gồm: Giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư /Ban QLDA (giám sát A), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế, và các cán bộ cấp trên của các đơn vị đó.
- Nội dung chủ yếu gồm: Kết quả kiểm tra và giám sát thi công xây dựng tại hiện trường; các nhận xét đánh giá về chất lượng thi công, tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm an toàn và môi trường công trường; các ý kiến xử lý và yêu cầu đơn vị thi công khắc phục các chậm trễ về tiến độ và các sai sót về chất lượng công trình; các phát sinh và điều chỉnh thiết kế phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường trong quá trình thi công.

- Các nhận xét kiến nghị đối với đơn vị thi công quá kiểm tra công trường về các nội dung liên quan năng lực và hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công như: Có hệ thống đảm bảo chất lượng và kế hoạch chất lượng công trình xây dựng; Bộ máy điều hành công trường hoạt động sát thực tế hiện trường, kiểm soát chất lượng thi công; Năng lực cán bộ chủ chốt phù hợp, các loại thợ chuyên môn chủ yếu có chứng chỉ phù hợp; Thầu phụ phù hợp yêu cầu và chế độ quản lý thầu phụ đáp ứng yêu cầu chất lượng công trình; Trang thiết bị thi công, cơ sở hạ tầng vật chất phục vụ thi công đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật hồ sơ dự thầu, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường; Nghiên cứu kỹ thiết kế, thi công đảm bảo đúng thiết kế, phát hiện kịp thời đề nghị sửa đổi những chỗ chưa hợp lý trong thiết kế; Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, và vệ sinh môi trường công trình; Chế độ kiểm tra thí nghiệm xác nhận chất lượng công trình theo đúng quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật; Công tác nghiệm thu đúng quy định, chế độ tự nghiệm thu đầy đủ, mọi khiếm khuyết trong thi công đều được khắc phục triệt để trước khi nghiệm thu; ...

3. Các công việc được ghi ở cột 3 theo từng hạng mục đánh số theo trực/tuyển thiết kế hoặc theo cốt cao độ.

4. Tại cột 4, giám sát B căn cứ vào các hồ sơ tài liệu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hướng dẫn kỹ thuật để nhận xét trước, trong và sau khi tiến hành công việc, hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp.

5. Tương ứng với phần công việc ghi ở cột 3 (có thể ghi khối lượng kiểm tra nếu đó là bán thành phẩm vào cột 3&4); tại cột 5, giám sát A ghi nhận xét đánh giá về tiến độ, biện pháp thi công, chất lượng thi công, và ý kiến của mình đối với nhận xét và đề xuất của giám sát B; việc chấp hành của đơn vị thi công đối với các nhận xét/yêu cầu của giám sát thi công.

6. Tại cột 6, cán bộ phụ trách thi công của đơn vị thi công phải căn cứ vào các nhận xét và yêu cầu ghi ở cột 5 để ghi ý kiến trả lời; đồng thời tổ chức thực hiện ngay trên công trường thi công xây dựng:

- Nếu nhận xét/yêu cầu thuộc phạm vi nguyên tắc đã được quy định trong hồ sơ tài liệu thiết kế, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thì phải tiến hành ngay tức khắc các biện pháp sửa chữa khắc phục.

- Nếu nhận xét/yêu cầu không thuộc loại trên hoặc đơn vị thi công bảo lưu ý kiến, thì đơn vị thi công phải ghi rõ ý kiến bảo lưu và chịu trách nhiệm khi vẫn tiếp tục thi công như cũ.

7. Cột 6 cũng dành cho việc ghi ghép của các cá nhân có trách nhiệm khác như cán bộ phụ trách/lãnh đạo Ban QLDA/chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thiết kế, đơn vị quản lý sử dụng công trình, cán bộ kiểm tra/giám định/thanh tra của các ngành chức năng.

8. Các cột 4, 5, 6 phải ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh, ngày có ý kiến nhận xét-kết luận-yêu cầu. Riêng cột 5 cần ghi cả cơ quan đơn vị kiểm tra.

MỤC 6: CÁC BẢN LIỆT KÊ BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG (BẢNG 7); NHỮNG NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT (BẢNG 8)

1. Bảng 7 liệt kê các biên bản nghiệm thu những bộ phận công trình khuất và các biên bản nghiệm thu trung gian những kết cấu đặc biệt quan trọng.

2. Bảng 8 liệt kê các nhật ký công tác đặc biệt do các đơn vị thi công xây dựng chuyên môn hóa ghi chép (trường hợp phải thuê nhà thầu phụ thực hiện các công việc chuyên môn hóa cao, sau khi hoàn thành công việc nhà thầu phụ chuyển giao nhật ký công tác đặc

biệt cho nhà thầu chính). Bảng 8 do người phụ trách nhật ký chung ghi chép sau khi nhận nhật ký công tác đặc biệt do đơn vị thi công chuyên môn hóa giao lại.

MỤC 7: THEO DÕI ĐỐI CHIẾU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VỚI TIẾN ĐỘ ĐĂNG KÝ

1. Phần theo dõi tiến độ công trình (Bảng 9): ghi theo các khối lượng công việc / hạng mục do đơn vị thi công đã đăng ký/cam kết, đối chiếu giữa tiến độ đăng ký và tiến độ thực tế, ghi rõ nhận xét nguyên nhân chậm trễ và các xử lý khắc phục.
2. Trường hợp Ban QLDA/Chủ đầu tư điều chỉnh tiến độ thi công, cần thể hiện thông tin điều chỉnh tiến độ và nguyên nhân điều chỉnh.

MỤC 8: GHI CHÉP THÊM

1. Phần để ghi các ý kiến, các giải pháp xử lý kỹ thuật phát sinh trong quá trình thi công, các điều chỉnh sửa đổi thiết kế.
2. Ghi bổ sung các thông tin liên quan thỏa thuận hành lang tuyến/cấp giấy phép thi công; thỏa thuận/điều chỉnh vị trí bộ phận/hạng mục, cốt cao độ; Trích yếu các văn bản tài liệu liên quan phản ánh của giám sát cộng đồng, kiến nghị yêu cầu của các cơ quan chức năng trong quá trình thi công; Các giai đoạn tạm dừng thi công do nguyên nhân khách quan: bão, lũ, ..., hộ dân cản trở thi công; ...

PHẦN II
CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

Tên công trình: **Đường dây trung thế & TBA 3 pha 160kVA hộ Trần Thị Phương Ngân.**

Chủ đầu tư (BÊN A): **Bà Trần Thị Phương Ngân**

Đơn vị thiết kế và lập dự toán: **Công ty TNHH Trang Song Anh.**

Văn bản phê duyệt (số, ngày):

Cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế xây dựng công trình:

.....

Đơn vị thi công (Bên B): **Công ty TNHH Thu Lộc.**

Họ và tên chỉ huy trưởng công trường:

Họ và tên giám sát B: **Trần Văn Sỹ**

Họ và tên giám sát A: **Phạm Thế Ngữ**

Khởi công theo hợp đồng ngày:

Thực tế:

Hoàn thành bàn giao theo hợp đồng ngày:

Thực tế:

Họ và tên cán bộ phụ trách thi công và quản lý nhật ký công trình:

Ghi chép những thay đổi ở các tờ đầu nhật ký

BẢNG 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ KHỐI LƯỢNG CHỦ YẾU

[illegible]

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

Trang.....

PHẦN III

BẢNG 2: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG, ĐỘI TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH THI CÔNG, KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP, GIÁM SÁT B CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG THAM GIA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
	Trần Văn Sỹ				

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

**BẢNG 3: DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH GIÁM SÁT, GIÁM SÁT THI
CÔNG XÂY DỰNG CỦA ĐƠN VỊ GIÁM SÁT, CỦA ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN QUẢN
LÝ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
		GS A			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

**BẢNG 4: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN, CHỦ TRÌ THIẾT KẾ,
GIÁM SÁT TÁC GIẢ CỦA ĐƠN VỊ THIẾT KẾ THỰC HIỆN GIÁM SÁT TÁC
GIẢ TRONG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
1	Đoàn Quốc Hùng	Thiết kế			
2	Đoàn Quốc Hùng	Lập dự toán			
3	Trần Quang Ninh	Kiểm Tra			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

PHẦN IV

BẢNG 5: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH

STT	Văn bản số	Ngày	Cơ quan/Đơn vị phát hành	Ngày nhận	Tóm tắt nội dung	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

Trang.....

PHẦN V

BẢNG 3: GHI NHẬT KÝ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

[illegible]

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú

PHẦN VI

BẢNG 7: LIỆT KÊ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRUNG GIAN CÁC KẾT CẤU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG

STT	Tên biên bản	Số biên bản	Ngày tháng ký biên bản	Nhận xét chất lượng công việc thực hiện	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

Trang.....

BẢNG 8: DANH MỤC CÁC NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT

STT	Tên nhật ký công tác đặc biệt	Đơn vị ghi chép nhật ký	Ngày nhận nhật ký từ nhà thầu phụ và chữ ký	Ghi chú

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

Trang.....

BẢNG 9: TIẾN ĐỘ CÔNG TRÌNH

STT	Tên công việc	Khối lượng	Tiến độ đăng ký	Tiến độ thực hiện	Nguyên nhân chậm tiến độ

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2020

NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

Trang.....

[illegible]